

Phẩm 2: UẤT-ĐƠN-VIỆT

Phật bảo các Tỳ-kheo:

–Cõi Uất-đơn-việt, chu vi rộng dài mỗi mặt bốn mươi vạn dặm; phía Bắc cõi ấy có vô số các loại núi. Hai bên dòng sông của vùng ấy có các loại cây, nước sông chảy êm ả, có các loại hoa, tụ thành nhóm, trôi theo dòng nước. Hai bên bờ sông có thuyền có hình dạng rất đẹp, dùng bốn thứ báu vàng, bạc, lưu ly, pha lê tạo thành. Ở giữa phía Bắc cõi ấy, có ao tắm tên là Uất-nan-đà, dài rộng bốn ngàn dặm, nước ao êm mát trong trẻo, có bảy lớp vách, cát dưới ao đều là vàng. Ao tắm Nan-đà, bốn mặt chung quanh đều có thêm, dùng bốn thứ báu vàng, bạc, lưu ly, pha lê tạo thành; bệ bằng vàng thì bậc thang bằng bạc, bệ bằng bạc thì bậc thang bằng vàng; bệ bằng lưu ly thì bậc thang pha lê; bệ bằng pha lê thì bậc thang bằng lưu ly. Trong ao Nan-đà có hoa sen xanh, hoa sen trắng, hoa sen vàng, hoa sen đỏ; trong đó có cái màu hồng, có cái màu vàng rờng, có cái màu đỏ, có cái màu trắng vây quanh. Gốc thân, nếu bị cắt thì nhựa của nó chảy ra như sữa, vị nó như mật, ánh sáng chiếu đến bốn mươi dặm, mùi thơm của nó cũng tỏa ra bốn mươi dặm. Phía Đông ao tắm Nan-đà, có con sông tên là Dĩ vị. Phía Nam ao tắm Nan-đà, có con sông tên là Tu-yết. Phía Tây ao tắm Nan-đà, có con sông tên là Bại thổ. Phía Bắc ao tắm Nan-đà, có dòng sông tên là Thiện chủng. Nước của các dòng sông ấy đều chảy êm ả; trong đó có các loại hoa tụ thành nhóm, trôi theo dòng nước. Hai bên bờ sông có các loại cây, dùng vàng, bạc, lưu ly, pha lê tạo thành hai bờ sông.

Phía Đông của ao tắm Nan-đà, có khu vườn tên là Hiền thượng, có bảy lớp lan can, bảy lớp đường đi, bảy lớp hàng cây bao bọc chung quanh, dùng bốn thứ vàng, bạc, lưu ly, pha lê tạo thành rất đẹp. Trong vườn Hiền thượng, có cây Hương, trổ hoa, kết quả, bỏ quả tỏa ra các loại mùi thơm; có cây Táo hương trổ hoa, kết quả, bỏ quả ra, toát ra các loại mùi thơm; có cây Y bị, có cây Anh lạc, có cây Bất tức đang trổ hoa, kết quả, nếu bỏ quả thì hiện ra các thứ áo, mền, ngọc Anh lạc, các thứ ấy cứ ra mãi không thôi. Có cây Diệp, cây Khí, cây Âm nhạc trổ hoa, kết quả nếu bỏ quả ra, thì xuất hiện các thứ đồ dùng, các thứ quả, các thứ nhạc cụ. Cây ấy cao bảy dặm; có cây cao sáu dặm, năm dặm, bốn dặm, ba dặm, hai dặm; cây thấp nhất cao một dặm.

Phía Nam ao tắm Nan-đà, có khu vườn tên là Dữ hiền, có bảy lớp lan can, bảy lớp đường đi, bảy lớp hàng cây bao bọc chung quanh, dùng bốn thứ báu tạo thành. Trong vườn có cây Hương, cây Đảo hương, cây Y bì, cây Anh lạc, cây Bất tức, cây Khí, cây Diệp đều trổ hoa, kết quả, bỏ quả ra thì tỏa các loại mùi thơm, nước thơm và hiện ra các loại áo, mền, ngọc Anh lạc không dứt, cùng các thứ đồ dùng như trái cây, âm nhạc. Cây nhỏ nhất cao mười dặm, hai mươi dặm, bốn mươi dặm, cao nhất là bảy mươi dặm.

Phía Tây ao tắm Nan-đà, có khu vườn tên là La-việt, dùng bốn thứ báu tạo thành bảy lớp lan can, bảy lớp đường đi, bảy lớp hàng cây bao bọc chung quanh. Các cây mọc ở đó cao thấp cũng giống như vườn ở phía Đông.

Phía Bắc ao tắm Nan-đà, có khu vườn tên là Thường hữu hoa cũng dùng bốn loại báu vàng, bạc, pha lê, lưu ly tạo thành bảy lớp lan can, bảy lớp đường đi, bảy lớp hàng cây bao bọc chung quanh. Các cây mọc ở đó, cao thấp cũng giống như khu vườn ở phía Đông.

Cõi phía Bắc, có loại cây cong xuống đan vào nhau giống như đường đi. Người ở cõi phía Bắc đứng nằm trên đó, nam, nữ có chỗ riêng biệt. Có loại lúa thơm tinh khiết, không cày cấy gieo trồng mà tự nhiên mọc, bốc lên đủ loại hương vị. Người muốn ăn thì lấy gạo thơm tinh khiết thổi nấu. Có loại ngọc tên là Diệm vị, dùng búa đập xuống, ánh sáng hiện ra làm chín cơm. Người ở bốn phương đến đều cùng nhau ăn, ăn no mà cơm cũng chưa hết. Không có trộm cướp, người ác, không ai nói là vợ con ta, không có người làm ruộng, ăn cơm xong, sắc mặt tươi nhuận, có oai thần. Con trai, con gái, nếu khởi ý dâm dục, nhìn nhau mà không nói gì, người con trai đi trước, người con gái theo sau, đi đến và vào trong vườn, cùng nhau thọ lạc; hai ngày, ba ngày, hoặc đến bảy ngày, mỗi người tùy ý ra về, không tùy thuộc vào nhau. Người con gái mang thai, bảy ngày, tám ngày thì sanh, hoặc trai, hoặc gái, liền bông ra giữa ngã tư đường. Nếu có người từ các phương Đông, Tây, Bắc, Nam đến, đưa tay cho mút ra sữa để uống. Sau bảy ngày, tự nhờ phước đức lớn lên, giống như người ở lứa tuổi hai mươi, hoặc hai mươi lăm ở châu Diêm-phù-lợi.

Cõi phía Bắc, bao bọc bốn phía có nước tên là A-nậu-đạt. Qua đêm, mây nổi lên, trời mưa xuống nước có tám vị, như trong khoảng một bữa ăn của người, tẩy rửa sạch bụi bặm cõi phía Bắc, bụi bặm không sinh lại nữa; giống như dầu Tô-ma rưới trên đất, bụi không sinh

được, cõi phía Bắc cũng như thế, bụi bặm không sinh được. Giống như một người thợ kết vòng hoa, hoặc đệ tử của vị thợ đó, dùng các loại hoa kết thành vòng, tay trái cầm vòng hoa, tay phải dùng nước xối cho vòng hoa hết bụi; cõi phía Bắc cũng như vậy, đất không dấy bụi, luôn có dòng nước chảy sanh ra cây cỏ, luôn có lá, hoa, quả; trong đó có cỏ xanh, giống như màu cánh của chim Khổng tước, mùi thơm của nó như mùi thơm Chiên đàn, chân giẫm lên, liền lún xuống bốn tấc, chân giở lên, cỏ lại bung lên như cũ.

Người ở cõi phía Bắc muốn đến trong vườn Hiền thượng, vui chơi giải trí với nhau, ngay khi ấy, lên thuyền đến bên bờ, cởi áo tắm gội, cùng nhau vui chơi rồi, liền bỏ thuyền qua sông, đi đến vùng cây Hương, lấy hương xoa mình, đến vùng cây Mền, áo, lấy áo mặc, đến vùng cây Bất tức, vùng cây Anh lạc, vùng cây Đồ dùng, vùng cây Quả, vùng cây Âm nhạc, lấy vòng ngọc anh lạc để đeo, lấy đồ dùng, nhạc cụ, rồi đến vườn Hiền thượng. Khi úa tàn, hoa trong vườn Hiền thượng, bị gió thổi rụng xuống đất, ngập tới đầu gối người, rồi gió tứ phương đến thổi sạch đất trong vườn.

Khi ấy mọi người cõi phía Bắc, đều vào trong vườn Hiền thượng, cùng nhau vui chơi thỏa thích, hai ngày ba ngày cho đến bảy ngày; sau đó mọi người tự ra về theo ý mình không có gì ràng buộc. Cho đến các vườn Dữ hiền thượng, vườn La-việt, vườn Thường hữu hoa cũng lại như vậy.

Khi muốn ăn, người ở cõi phương Bắc lấy gạo thơm tinh khiết thổi nấu, dùng ánh sáng của ngọc Diêm vị, đốt ở dưới thì cơm chín. Nếu có người từ phương Đông, phương Tây, phương Nam, phương Bắc, đến chỗ đó, đều ăn cơm ấy, người đến đã ăn xong nhưng cơm cũng không hết.

Người cõi phương Bắc có cây tên là Tượng đầu, phần trên cong, đầu vào nhau, trông như đường đi; nhân dân nghỉ đêm tại đó; trai gái có chỗ riêng biệt.

Người cõi phương Bắc, tóc đều nhau, màu xanh biếc, dài tám thước. Sắc mặt người dân như nhau, dài, ngắn bằng nhau, người nữ cũng vậy. Nhân dân thực hành mười điều thiện, lại không bày cho nhau làm điều ác, đều thọ ngàn tuổi, không ai thiếu. Sau khi chết, có người sanh lên cõi trời Đao-lợi, sanh lên cõi trời Đâu-suất, có người sanh lên cõi trời Ni-ma-la, có người sanh lên cõi trời Ba-la-ni-mật. Ở trên cõi trời, thọ mạng hết, sanh xuống trong cõi người Diêm-phù-lợi, được sanh vào nhà đại hào phú, hoặc nhà đại trưởng giả, Bà-la-môn.

Người cỗi phương Bắc, khi đại tiểu tiện, đất nứt ra, chôn vào lòng đất, chỗ đó sạch sẽ, không có vật ứ hôi thối.

Người ở phương Bắc, đàn ông, đàn bà khi chết rồi, dùng áo mền phủ lên, không khóc lóc, rồi đem để ở ngã tư đường. Có con chim tên là Uất-giá gắp xác chết đi ra khỏi cỗi phương Bắc.

Vì sao gọi là Uất-đơn-việt? Cỗi Uất-đơn-việt, hơn hẳn ba cỗi khác, lại cao hơn hết, vì vậy gọi là Uất-đơn-việt. Nhân dân ở cỗi Uất-đơn-việt ăn gạo thơm tinh khiết, không có trộm cướp, không có kẻ ác, không có danh từ vợ ta, không có danh từ con ta; nhan sắc rất đẹp, có oai thần, không có ai chết yếu; sau khi chết, sanh về cỗi lành, vì vậy gọi là Uất-đơn-việt.

M